

Số: ~~2895~~ /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~26~~ tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về công nhận các sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng cấp Thành phố
năm 2021 và năm học 2020 - 2021**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 1581/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2021 của
Ủy ban nhân dân Thành phố về kiện toàn Hội đồng xét công nhận sáng kiến cấp
Thành phố;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số
2209/SKHCN-SHTT ngày 20 tháng 7 năm 2022 và của Trưởng ban Ban Thi đua
- Khen thưởng (Sở Nội vụ) tại Tờ trình số 523/TTr-BTĐKT ngày 22 tháng 8
năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 97 sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng cấp Thành phố năm 2021 và năm học 2020 - 2021 đối với các tập thể, cá nhân (theo danh sách đính kèm) để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ), Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TTUB: CT, các PCT;
- Hội đồng XCMSKTP;
- Ban TĐKT (SNV) (05 bản);
- VP UB: các PCVP;
- Phòng VX, TH, NCPC;
- Lưu: VT, (VX/Ng.T).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hoan



**DANH SÁCH CÁC SÁNG KIẾN
CÓ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CẤP THÀNH PHỐ
NĂM 2021 VÀ NĂM HỌC 2020 - 2021**

*(Ban hành kèm Quyết định 2895 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2022
của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
Năm 2021		
1.	Xây dựng phần mềm quản lý cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	1. Ông Nguyễn Văn Lâm, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; 2. Ông Đặng Minh Sự, Trưởng phòng Phòng Giáo dục nghề nghiệp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; 3. Ông Nguyễn Chí Thành, Phó Trưởng phòng Phòng Giáo dục nghề nghiệp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; 4. Bà Đoàn Thảo Nguyên, Chuyên viên Phòng Giáo dục nghề nghiệp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; 5. Ông Nguyễn Đức Trung, Chuyên viên Phòng Giáo dục nghề nghiệp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
2.	Ứng dụng Open Broadcaster Software Studio (OBS) trong công tác truyền thông nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ phục vụ học viên tại cơ sở.	1. Ông Nguyễn Ngọc Bắc, Giám đốc Cơ sở Cai nghiện ma túy Bồ Lá, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; 2. Ông Hồ Tuấn Anh, Phó trưởng phòng Phòng Giáo dục dạy nghề, Cơ sở Cai nghiện ma túy Bồ Lá, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; 3. Ông Nguyễn Hữu Long, Trưởng ban Ban Quản lý Khu C, Cơ sở Cai nghiện ma túy Bồ Lá, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
3.	Xây dựng và triển khai Hệ thống tiếp nhận và trả hồ sơ tự động 24/7 tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Quận 6.	1. Bà Lê Thị Thanh Thảo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 6; 2. Bà Vương Thanh Liễu, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 6; 3. Ông Đoàn Trần Hải Âu, Trưởng phòng Phòng Quản lý Đô thị Quận 6 (Nguyên Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận 6);

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
		4. Ông Nguyễn Ngọc Thành, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận 6; 5. Bà Lê Quang Phú An, Chuyên viên Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận 6.
4.	Giải pháp ứng dụng chế phẩm hữu cơ sinh học Bokashi trong quy trình trồng sâm bồ chính theo hướng hữu cơ phục vụ công tác chuyển giao.	1. Ông Phạm Đình Dũng, Trưởng ban Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 2. Bà Nguyễn Thị Huệ, Phó Giám đốc Trung tâm Khai thác Hạ tầng, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 3. Bà Nguyễn Thị Nguyên Trinh, Trưởng phòng Phòng Khoa học và Đào tạo, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 4. Ông Hoàng Đắc Hiệt, Trưởng phòng Phòng Nghiên cứu Cây trồng và Vật nuôi, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 5. Bà Tô Thị Thùy Trinh, Nhân viên Phòng Nghiên cứu Cây trồng và Vật nuôi, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố.
5.	Cải tiến phương pháp thu hoạch sinh khối Artemia ở quy mô 5m ³ làm thức ăn cho cá cảnh.	1. Bà Trương Thị Thúy Hằng, Nhân viên Phòng Nghiên cứu Công nghệ sinh học và Thủy sản, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 2. Ông Lâm Hoàng Lai, Nhân viên Phòng Nghiên cứu Công nghệ sinh học và Thủy sản, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 3. Ông Phạm Việt Khái, Nhân viên Phòng Khoa học và Đào tạo, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố;

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
		4. Bà Nguyễn Thùy Trang, Trưởng phòng Phòng Quản lý khoa học và Đào tạo, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 5. Ông Nguyễn Hữu Tài, Phó Trưởng phòng Phòng Tổ chức Hành chính, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố.
6.	Xây dựng chương trình đào tạo nuôi lươn thương phẩm không bùn không tuần hoàn và có tuần hoàn áp dụng aquaponics xử lý nước thải.	1. Ông Lê Ngọc Đức, Nguyên Giám đốc Trung tâm Dạy nghề Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 2. Ông Ngô Trần Vũ, Trưởng phòng Phòng Đào tạo - Hợp tác, Trung tâm Dạy nghề Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 3. Bà Lê Thị Ngọc Quý, Giáo viên Phòng Thực nghiệm, Trung tâm Dạy nghề Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 4. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân, Nguyên Phó Trưởng phòng Phòng Thực nghiệm, Trung tâm Dạy nghề Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 5. Bà Lê Thị Thái, Phó Trưởng phòng Phòng Đào tạo Hợp tác, Trung tâm Dạy nghề Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố.
7.	Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất giống cá chép Koi (<i>Cyprinus carpio</i>) kiểu hình Taisho Sanshoku.	1. Bà Nguyễn Thị Loan, Trưởng xưởng Xưởng Chế biến, bảo quản Sau thu hoạch và nuôi trồng thủy sản, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố;

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
		2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên, Trưởng phòng Phòng Nghiên cứu Công nghệ sinh học và Thủy sản, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 3. Ông Lê Sĩ Ngọc, Trưởng phòng Phòng Quản lý Đầu tư và Doanh nghiệp, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 4. Ông Tăng Minh Trí, Nhân viên Xưởng Chế biến, Bảo quản sau thu hoạch và nuôi trồng thủy sản, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 5. Bà Bùi Thị Ngọc Lan, Nhân viên Xưởng Chế biến, Bảo quản sau thu hoạch và nuôi trồng thủy sản, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố.
8.	Cải tiến quy trình sản xuất giống cá đĩa đỏ <i>Symphysodon</i> sp.	1. Bà Nguyễn Thị Kim Liên, Trưởng phòng Nghiên cứu Công nghệ sinh học và Thủy sản, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 2. Bà Trương Thị Thúy Hằng, Nhân viên Phòng Nghiên cứu Công nghệ sinh học và Thủy sản, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 3. Bà Nguyễn Hồng Yến, Nhân viên Phòng Nghiên cứu Công nghệ sinh học và Thủy sản, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố;

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
		4. Ông Ngô Khánh Duy, Nhân viên Phòng Nghiên cứu Công nghệ sinh học và Thủy sản, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 5. Ông Lâm Hoàng Lai, Nhân viên Phòng Nghiên cứu Công nghệ sinh học và Thủy sản, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố.
9.	Cải thiện tốc độ tăng trưởng và tỉ lệ sống lươn đồng (<i>Monopterus albus</i>) trong nuôi thương phẩm.	1. Ông Lê Văn Cửa, Phó Trưởng ban Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 2. Ông Phạm Việt Khải, Chuyên viên Phòng Khoa học và Đào tạo, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 3. Bà Nguyễn Thị Kim Khánh, Phó Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 4. Bà Vương Thị Hồng Loan, Phó Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 5. Bà Hồ Thị Ngọc Thúy, Trưởng phòng Phòng Nghiên cứu thị trường và Phát triển sản phẩm, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố.
10.	Quy trình sản xuất chế phẩm probiotic cho tôm.	1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Sương, Trưởng xưởng Xưởng Sản xuất sinh học thực nghiệm, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố;

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
		2. Bà Nguyễn Thị Hồng Tú, Phó xưởng Xưởng Sản xuất sinh học thực nghiệm, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 3. Bà Nguyễn Hữu Liên Châu, Nhân viên Xưởng Sản xuất sinh học thực nghiệm, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 4. Ông Võ Minh Long, Nhân viên Xưởng Sản xuất sinh học thực nghiệm, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố; 5. Bà Trần Hải My, Nhân viên Xưởng Sản xuất sinh học thực nghiệm, Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp Công nghệ cao Thành phố;
11.	Biên soạn ấn phẩm “Thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, thời điểm 00 giờ ngày 01 tháng 10 năm 2021”.	1. Ông Huỳnh Văn Hồng Ngọc, Trưởng ban Ban Dân tộc Thành phố; 2. Bà Lưu Hồng Châu, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch tổng hợp, Ban Dân tộc Thành phố; 3. Ông Lê Đình An, Phó Trưởng phòng Phòng Kế hoạch tổng hợp, Ban Dân tộc Thành phố; 4. Ông Võ Thanh Sang, Phó Cục trưởng Cục Thống kê Thành phố; 5. Ông Nguyễn Ngọc Đình, Trưởng phòng Phòng Thống kê Dân số - Văn xã, Cục Thống kê Thành phố; 6. Bà Cao Thị Lý, Phó Trưởng phòng Phòng Thống kê Dân số - Văn xã, Cục Thống kê Thành phố.
12.	Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn năm 2021 - 2025.	1. Bà Nguyễn Lý Hoàng Phương, Phó Trưởng phòng Phòng Văn bản pháp quy, Sở Tư pháp; 2. Bà Nguyễn Thị Mai Trúc, Chuyên viên Phòng Văn bản pháp quy, Sở Tư pháp.

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
13.	Hướng dẫn cấp Giấy xác nhận nguyên nhân tử vong do COVID-19.	1. Ông Huỳnh Văn Hạnh, Giám đốc Sở Tư pháp; 2. Ông Lê Văn Long, Phó Trưởng phòng Phòng Hộ tịch - Quốc tịch, Sở Tư pháp; 3. Ông Vương Quốc Quý, Chuyên viên Phòng Hộ tịch - Quốc tịch, Sở Tư pháp.
14.	Đề án “Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về đầu giá tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”.	1. Ông Phan Thanh Tùng, Phó Giám đốc Sở Tư pháp; 2. Bà Mai Thị Tuyết Hạnh, Phó Trưởng phòng Phòng Bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp; 3. Bà Bùi Thị Thanh Tâm, Chuyên viên Phòng Bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp; 4. Ông Vũ Nguyễn Đại Lộc, Chuyên viên Phòng Bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp; 5. Ông Nguyễn Hữu Trung, Thanh tra viên Thanh tra Sở Tư pháp.
15.	Tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng Công chứng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	1. Ông Huỳnh Văn Hạnh, Giám đốc Sở Tư pháp; 2. Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh, Phó Giám đốc Sở Tư pháp; 3. Ông Trần Đức Toàn, Trưởng phòng Phòng Tổ chức, Sở Tư pháp; 4. Bà Trần Thị Hoa, Phó Trưởng phòng Phòng Tổ chức, Sở Tư pháp.
16.	Áp dụng kỹ thuật mới quang đông vì xung xuyên củng mạc trên bệnh nhân glaucoma kháng trị nhằm đem lại hiệu quả tối ưu trong việc hạ nhãn áp và hạn chế tối thiểu những biến chứng của điều trị trên bệnh nhân glaucoma giai đoạn cuối.	Ông Đoàn Kim Thành, Phó Trưởng Trung tâm Trung tâm Đào tạo - Trị liệu kỹ thuật cao, Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.
17.	Ứng dụng kỹ thuật ghép khung chân bì vô bào nhằm gia tăng thể tích mô mềm sống hàm.	Ông Cao Hữu Tiến, Trưởng khoa Khoa Răng Hàm Mặt, Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
18.	Ứng dụng phương pháp tách chiết hydroxyapatite từ xương bò nhằm chế tạo xương ghép nha khoa.	Ông Cao Hữu Tiến, Trưởng khoa Khoa Răng Hàm Mặt - Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.
19.	Ứng dụng vật xoay rãnh mũi má vùng mũi để điều trị những tổng khuyết.	1. Ông Phạm Hiếu Liêm, Phó Trưởng khoa Khoa Y, Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch; 2. Ông Phạm Văn Đảm, Bác sĩ Khoa Ngoại, Bệnh viện Da liễu Thành phố.
20.	Ứng dụng xét nghiệm CD25 hòa tan (sCD25) trong chẩn đoán bệnh lý thực bào máu.	Bà Phan Nguyễn Thanh Vân, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.
21.	Điều chỉnh đế mẫu hàm thạch cao có cắm răng khô để tương thích với phantom trong thực tập tiền lâm sàng tại Khoa Răng Hàm Mặt hiện nay.	Bà Dương Thị Hoài Xuân, Phó Trưởng bộ môn Bộ môn Chữa răng và Nội nha, Khoa Răng Hàm Mặt, Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.
22.	Các giải pháp trọng điểm để triển khai công tác cải thiện Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (Chỉ số PAPI) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2025.	1. Ông Huỳnh Thanh Nhân, Giám đốc Sở Nội vụ; 2. Bà Ngô Thị Hoàng Các, Phó Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng; 3. Ông Nguyễn Đức Thịnh, Chánh Văn phòng Sở Nội vụ (Nguyên Trưởng phòng Phòng Cải cách hành chính). 4. Bà Nguyễn Ngọc Quyên, Chuyên viên Phòng Cải cách hành chính, Sở Nội vụ.
23.	Xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá mức độ an toàn phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ quan, đơn vị Nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	1. Ông Huỳnh Thanh Nhân, Giám đốc Sở Nội vụ; 2. Ông Lâm Hùng Tấn, Phó Giám đốc Sở Nội vụ; 3. Ông Nguyễn Hoàng Chương, Trưởng phòng Phòng Tổ chức, Biên chế và Tổ chức phi chính phủ, Sở Nội vụ; 4. Bà Trần Thị Yến Thanh, Chuyên viên Phòng Tổ chức, Biên chế và Tổ chức phi chính phủ, Sở Nội vụ.

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
24.	Tham mưu Ban hành quy định về tiêu chuẩn ngạch trong công tác quản lý vị trí việc làm, bổ nhiệm nhân sự của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.	1. Ông Lâm Hùng Tấn, Phó Giám đốc Sở Nội vụ; 2. Bà Nguyễn Thị Luyến Nhớ, Chuyên viên Phòng Tổ chức, Biên chế và Tổ chức phi chính phủ, Sở Nội vụ.
25.	Giải pháp về đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng và bố trí công tác cho đảng viên vừa hoàn thành nghĩa vụ quân sự phục vụ tại ngũ trên địa bàn Thành phố.	1. Ông Huỳnh Thanh Nhân, Giám đốc Sở Nội vụ; 2. Ông Lâm Hùng Tấn, Phó Giám đốc Sở Nội vụ; 3. Ông Phạm Văn Thời, Phó Trưởng phòng Phòng Công chức, Viên chức, Sở Nội vụ; 4. Nguyễn Sĩ Long, Chuyên viên Phòng Công chức, Viên chức, Sở Nội vụ.
26.	Giải pháp về sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư khi thực hiện tổ chức chính quyền đô thị, sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và thành lập thành phố Thủ Đức.	1. Ông Huỳnh Thanh Nhân, Giám đốc Sở Nội vụ; 2. Ông Lâm Hùng Tấn, Phó Giám đốc Sở Nội vụ; 3. Ông Nguyễn Văn Hiếu, Trưởng phòng Phòng Công chức, Viên chức, Sở Nội vụ; 4. Bà Nguyễn Hồng Vân, Phó Trưởng phòng Phòng Công chức, Viên chức, Sở Nội vụ; 5. Ông Nguyễn Sĩ Long, Chuyên viên Phòng Công chức, viên chức, Sở Nội vụ.
27.	Xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019 - 2021 và thành lập thành phố Thủ Đức và công tác tổ chức triển khai thực hiện.	1. Ông Huỳnh Thanh Nhân, Giám đốc Sở Nội vụ; 2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm, Phó Giám đốc Sở Nội vụ; 3. Ông Nguyễn Văn Đầy, Trưởng phòng Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ; 4. Ông Hồ Dũng Mân, Phó Trưởng phòng Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ; 5. Ông Thái Đức Quý, Nguyên Chuyên viên Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ.

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
28.	Xây dựng Quy chế làm việc (mẫu) Ủy ban nhân dân thành phố thuộc Thành phố Hồ Chí Minh	1. Ông Huỳnh Thanh Nhân, Giám đốc Sở Nội vụ; 2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm, Phó Giám đốc Sở Nội vụ; 3. Ông Nguyễn Văn Đây, Trưởng phòng Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ; 4. Bà Lê Thị Ngọc Dung, Phó Trưởng phòng Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ; 5. Bà Hồ Thị Mỹ Linh, Chuyên viên Văn phòng Sở Nội vụ.
29.	Xây dựng Quy chế làm việc (mẫu) cho Ủy ban nhân dân quận.	1. Ông Huỳnh Thanh Nhân, Giám đốc Sở Nội vụ; 2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm, Phó Giám đốc Sở Nội vụ; 3. Ông Nguyễn Văn Đây, Trưởng phòng Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ; 4. Bà Lê Thị Ngọc Dung, Phó Trưởng phòng Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ; 5. Bà Châu Minh Hiền, Chuyên viên Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ.
30.	Xây dựng Quy chế làm việc (mẫu) cho Ủy ban nhân dân phường.	1. Ông Huỳnh Thanh Nhân, Giám đốc Sở Nội vụ; 2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm, Phó Giám đốc Sở Nội vụ; 3. Ông Nguyễn Văn Đây, Trưởng phòng Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ; 4. Bà Lê Thị Ngọc Dung, Phó Trưởng phòng Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ; 5. Ông Phạm Phi Hùng, Chuyên viên Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ.

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
31.	Giải pháp tổ chức ngày bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp trong tình hình dịch COVID-19.	1. Ông Huỳnh Thanh Nhân, Giám đốc Sở Nội vụ; 2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm, Phó Giám đốc Sở Nội vụ; 3. Bà Trần Hồng Nga, Phó Trưởng phòng Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ; 4. Ông Vũ Tiến Thành, Chuyên viên Văn phòng Sở Nội vụ; 5. Bà Cao Thị Ánh Loan, Chuyên viên Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ.
32.	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thanh niên thông qua việc tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành kịp thời Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2021 về Quy định quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	1. Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm, Phó Giám đốc Sở Nội vụ; 2. Ông Nguyễn Văn Đầy, Trưởng phòng Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ; 3. Bà Trần Hồng Nga, Phó Trưởng phòng Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ.
33.	Giải pháp nghiên cứu hoàn thiện Giải thưởng sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030 thông qua việc xây dựng và thực hiện Đề án tổ chức Phong trào thi đua sáng tạo và các giải thưởng sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030.	1. Bà Ngô Thị Hoàng Các, Phó Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng; 2. Ông Đỗ Vũ Bằng, Phó Trưởng phòng Phòng Phong trào, Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ); 3. Bà Nguyễn Mỹ Loan, Phó Trưởng phòng Phòng Tổ chức Hành chính, Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ); 4. Ông Lê Minh Hải, Phó Trưởng phòng Phòng Tổ chức Hành chính, Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ); 5. Bà Nguyễn Đình Ngọc Uyên, Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ).

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
34.	Giải pháp số hóa dữ liệu sáng kiến và đề tài nghiên cứu khoa học được công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp Thành phố và tại Sở Nội vụ.	1. Bà Ngô Thị Hoàng Các, Phó Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng; 2. Ông Nguyễn Hoàng Hưng, Phó Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ); 3. Bà Lê Thị Ngọc Hoa, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ); 4. Ông Trần Trung Chính, Chuyên viên Phòng Tổ chức Hành chính, Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ); 5. Ông Lê Minh Hải, Phó Trưởng phòng Phòng Tổ chức Hành chính, Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ).
35.	Giải pháp vận động các tổ chức tôn giáo, tình nguyện viên tôn giáo tham gia công tác phòng, chống dịch COVID-19.	1. Ông Nguyễn Duy Tân, Phó Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban Tôn giáo; 2. Ông Nguyễn Văn Lượng, Phó Trưởng ban Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ); 3. Ông Nguyễn Hoàng Giang, Phó Trưởng ban Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ); 4. Ông Trần Minh Đức, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ 2, Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ); 5. Ông Lâm Tuấn Anh, Phó Trưởng phòng Phòng Tổ chức Hành chính, Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ).
36.	Vận động cơ sở Phật giáo trên địa bàn Thành phố tiếp nhận tro cốt người qua đời do nhiễm virus SARS-CoV-2 chưa có thân nhân tiếp nhận.	1. Ông Nguyễn Duy Tân, Phó Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban Tôn giáo; 2. Ông Vũ Huy Long, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ 1, Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ); 3. Ông Đỗ Hải Bình, Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ 1, Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ).

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
37.	Xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng đối với lĩnh vực lưu trữ tại các cơ quan, tổ chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (theo Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố).	1. Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm, Phó Giám đốc Sở Nội vụ. 2. Ông Huỳnh Văn Phùng, Chi Cục trưởng Chi Cục Văn thư - Lưu trữ (Sở Nội vụ); 3. Ông Huỳnh Anh Dũng, Trưởng phòng Phòng Quản lý Văn thư - Lưu trữ, Chi Cục Văn thư - Lưu trữ (Sở Nội vụ); 4. Ông Nguyễn Ngọc Hải, Chuyên viên Phòng Quản lý Văn thư - Lưu trữ, Chi Cục Văn thư - Lưu trữ (Sở Nội vụ).
Năm học 2020 - 2021		
1.	Một số biện pháp phát triển ngôn ngữ thông qua hoạt động làm quen văn học cho trẻ 5 - 6 tuổi trong trường mầm non.	Bà Ngô Hoàng Yến, Giáo viên Trường Mầm non Phước Hiệp, huyện Củ Chi.
2.	Một số biện pháp giúp trẻ 4 - 5 tuổi khám phá khoa học thông qua hoạt động thí nghiệm với nước.	Bà Nguyễn Thị Quyên, Giáo viên dạy Lớp Chồi 2, Trường Mầm non Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi.
3.	Một số biện pháp nâng cao chất lượng xây dựng "Trường học xanh".	Bà Lê Ngọc Hĩa, Hiệu trưởng Trường Mầm non Phước Hiệp, huyện Củ Chi.
4.	Một số biện pháp giúp nâng cao hiệu quả hoạt động góc.	Bà Đoàn Hồng Ngọc, Giáo viên Trường Mầm non Bình Mỹ, huyện Củ Chi.
5.	Thiết kế trò chơi góp phần đổi mới phương pháp dạy học Toán Lớp 3.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh, Giáo viên Trường Tiểu học Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi.
6.	Giáo dục truyền thống cách mạng địa phương cho học sinh.	Ông Trương Văn Nù, Phó Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi.
7.	Dạy học theo chủ đề tích hợp trong môn Mỹ thuật tại trường Trung học cơ sở.	Bà Nguyễn Thị Trang Quyên, Giáo viên Trường Trung học cơ sở An Nhơn Tây, huyện Củ Chi.

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
8.	Xây dựng kênh NGHE KỂ CHUYỆN HAY với slogan NGHE KỂ CHUYỆN HAY - HỌC NGAY ĐIỀU TỐT trên nền tảng chia sẻ video YOUTUBE.	Bà Trần Thị Bích Thuận, Phó Hiệu trưởng Trường Bồi dưỡng Giáo dục quận Gò Vấp.
9.	Giải pháp dạy học sinh Tiểu học qua các hoạt động trải nghiệm.	Ông Trần Đức Lộc, Giáo viên Trường Tiểu học Xóm Chiếu, Quận 4.
10.	Nâng cao chất lượng môn sinh học cho học sinh lớp 8 qua việc sử dụng phim, hình ảnh ở trường Trung học cơ sở.	Bà Phạm Thị Kim Anh, Giáo viên, Tổ trưởng chuyên môn, Trường Trung học cơ sở Nguyễn Huệ, Quận 4.
11.	Vận dụng kĩ thuật dạy học mảnh ghép nhằm nâng cao hiệu quả dạy học môn Địa lí Lớp 8.	Bà Vũ Thị Thảo, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Chi Lăng, Quận 4.
12.	Một số biện pháp giúp cho trẻ 5 - 6 tuổi trải nghiệm khám phá môi trường xung quanh.	Bà Hoàng Lệ Nga, Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Phường 7, Quận 11.
13.	Một số biện pháp giúp giáo viên tổ chức hoạt động cho trẻ tích cực, chủ động, hứng thú khám phá thế giới xung quanh.	Bà Tạ Thị Lan Đài, Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Phường 16, Quận 11.
14.	Giáo dục học sinh bằng biện pháp kỷ luật tích cực.	Bà Hồ Thị Phương Thảo, Giáo viên Trường Tiểu học Hưng Việt, Quận 11.
15.	Một số phương pháp, biện pháp giúp cho học sinh Lớp 5 cảm thụ văn học để học tốt phân môn Tiếng Việt.	Ông Võ Thanh Hùng, Giáo viên Trường Tiểu học Nguyễn Thi, Quận 11.
16.	Một số biện pháp giáo dục đạo đức cho học sinh Tiểu học.	Bà Lưu Bích Ý, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Phạm Văn Hai, Quận 11.

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
17.	Thủ thuật tạo điểm nhấn hấp dẫn, lôi cuốn và thu hút học sinh trong quản lý lớp học thông qua việc trang trí mỹ thuật bảng lớp.	Bà Trần Tổ Châu, Giáo viên Trường Tiểu học Hòa Bình, Quận 11.
18.	Một số ứng dụng Toán học vào thực tiễn qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh Tiểu học.	Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc, Hiệu trưởng Trường Tiểu học Hàn Hải Nguyên, Quận 11.
19.	Củng cố các kiến thức môn Toán Lớp 5 bằng trò chơi học tập.	Bà Nguyễn Song Thanh Thủy, Giáo viên Trường Tiểu học Phú Thọ, Quận 11.
20.	Ứng dụng phương pháp STEM trong dạy học bộ môn Vật lý để tăng hứng thú và nâng cao kết quả học tập của học sinh Lớp 9	Ông Phạm Văn Nhân, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Phú, Quận 11.
21.	Addin trong Excel hỗ trợ tạo đề và đáp án Toán Thống kê.	Ông Huỳnh Cao Cường, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Lê Quý Đôn, Quận 11.
22.	Tạo động lực học tập môn tiếng Anh cho học sinh Trung học cơ sở.	Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Lê Quý Đôn, Quận 11.
23.	Hướng dẫn học sinh nâng cao kỹ năng thực hành bài tập câu lệnh điều kiện trong lập trình Pascal.	Bà Nguyễn Ngọc Hân, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Lê Quý Đôn, Quận 11.
24.	Thiết kế trò chơi rèn luyện hiệu quả các kỹ năng ngôn ngữ.	Ông Nguyễn Bá Minh, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Chu Văn An, Quận 11.
25.	Hướng dẫn học sinh Trung học cơ sở nghiên cứu khoa học theo định hướng giáo dục STEM.	Bà Đặng Thị Thu Uyên, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Lữ Gia, Quận 11.

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
26.	Một số giải pháp bồi dưỡng giáo viên thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.	Bà Nguyễn Thị Tuyết Nga, Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Hậu Giang, Quận 11.
27.	Nâng cao chất lượng dạy học Ngữ văn qua hình thức mở rộng không gian lớp học.	Bà Đinh Thị Thu Phấn, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Hậu Giang, Quận 11.
28.	Ứng dụng không gian ảo - Trải nghiệm hình ảnh 3 chiều trong tiết học môn Lịch sử, Địa lí nhằm đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018	Bà Nguyễn Thị Hiền, Phó Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Hậu Giang, Quận 6.
29.	Giải pháp tổ chức Hội thi Nét Vẽ xanh cấp quận năm học 2020 - 2021 trong giai đoạn phòng, chống dịch COVID-19.	1. Ông Trần Hữu Lương, Phó Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6; 2. Ông Nguyễn Cao Kỳ, Chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 6.
30.	Sáng tạo đồ chơi phục vụ cho việc xây dựng môi trường hoạt động của trẻ.	Bà Nguyễn Thị Bạch Yến, Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng Trường Mầm non 19/5, Quận 10.
31.	Giải pháp tăng cường vận động cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi.	Bà Vũ Thị Tường Vy, Giáo viên Trường Mầm non Phường 15A, Quận 10.
32.	Một số giải pháp nhằm phát triển năng lực của học sinh trong bộ môn Ngữ văn.	Bà Huỳnh Thị Thanh Tuyền, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Nguyễn Tri Phương, Quận 10.
33.	Nâng cao chất lượng phương pháp dạy học tích hợp ở trường Trung học bộ môn Lịch sử.	Ông Trần Phạm Quang Phúc, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Nguyễn Tri Phương, Quận 10.
34.	Xây dựng bài tập, trò chơi được thực hiện vào gần cuối buổi học, nhằm phát triển các tố chất vận động của các em học sinh Khối lớp 8 - 9 trong các môn Nhảy xa, Nhảy cao.	Ông Long Gia Khánh, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Nguyễn Tri Phương, Quận 10.

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
35.	Giải pháp tạo hứng thú trong giờ học Ngữ văn qua các trò chơi và phương pháp học theo trạm.	Bà Nguyễn Ngọc Phù Dung, Giáo viên, Chủ tịch Công đoàn Trường Trung học cơ sở Lạc Hồng, Quận 10.
36.	Giải pháp truyền lửa cho học sinh với sân khấu hóa Lịch sử.	Bà Bùi Thị Mai Loan, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Lạc Hồng, Quận 10.
37.	Giải pháp dạy học tích cực trong giảng dạy môn Ngữ văn.	Bà Nguyễn Thị Nguyệt, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Lạc Hồng, Quận 10.
38.	Giải pháp giáo dục lòng yêu nước cho học sinh trong bộ môn Lịch sử.	Bà Hồ Kim Nhiên, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Lạc Hồng, Quận 10.
39.	Giải pháp tạo hứng thú cho học sinh khối THCS trong phân môn vẽ tranh đề tài.	Bà Ngô Thị Anh Đào, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Tố, Quận 10.
40.	Nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh thông qua hoạt động Trải nghiệm sáng tạo cho học sinh Lớp 8, 9.	Bà Lương Thị Thanh Mai, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Tố, Quận 10.
41.	Phát huy tính tích cực học Toán của học sinh Lớp 3 thông qua trò chơi toán học có áp dụng công nghệ thông tin.	Ông Đặng Thanh Huân, Giáo viên Trường Tiểu học Bình Phước, huyện Cần Giuộc.
42.	Xây dựng Đề án thành lập Trường Cao đẳng Kiến trúc - Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh.	1. Ông Lê Hòa Bình, Nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Nguyên Giám đốc Sở Xây dựng; 2. Ông Nguyễn Thanh Bình, Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Cán bộ, Sở Xây dựng; 3. Ông Nguyễn Tùng Lâm, Hiệu trưởng Trường Trung cấp Xây dựng, Sở Xây dựng; 4. Bà Nguyễn Thy Hải Ly, Phó Hiệu trưởng Trường Trung cấp Xây dựng, Sở Xây dựng; 5. Ông Nguyễn Thanh Dũng, Phó Hiệu trưởng Trường Trung cấp Xây dựng, Sở Xây dựng.

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
43.	Rèn luyện cho học sinh Lớp 7 kỹ năng sử dụng điện an toàn và tiết kiệm.	Bà Nguyễn Thị Tuyết Thanh, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên, quận Tân Bình.
44.	Sử dụng phương pháp dạy học theo chủ đề nhằm nâng cao hứng thú học tập môn Văn học cho học sinh Lớp 9.	Bà Bùi Thị Ngọc Lý, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Võ Văn Tần, quận Tân Bình.
45.	Thiết kế và tổ chức các hoạt động dạy học Lịch sử Trung học cơ sở theo chủ đề nhằm phát huy năng lực học sinh.	Ông Trịnh Văn Hải, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Võ Văn Tần, quận Tân Bình.
46.	KWL - Kỹ thuật dạy học tích cực trong môn Vật lý.	Bà Đoàn Việt Long, Giáo viên Trường Trung học cơ sở Hoàng Hoa Thám, quận Tân Bình.
47.	Một số biện pháp giúp nâng cao chất lượng dạy học Luyện từ và câu lớp 2.	Bà Võ Thị Nga, Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Tân Sơn Nhất, quận Tân Bình.
48.	Dạy thể thao tự chọn kết hợp môn Cờ vua vận động với các môn thể thao khác cho học sinh tại trường.	Ông Đinh Văn Hùng, Giáo viên Trường Tiểu học Tân Sơn Nhất, quận Tân Bình.
49.	Một số biện pháp giúp học sinh Lớp 4 học tốt môn Lịch sử.	Bà Nguyễn Trọng Ngọc Minh Vân, Giáo viên Trường Tiểu học Nguyễn Văn Kịp, quận Tân Bình.
50.	Xây dựng dự án dạy học kết hợp với hoạt động trải nghiệm - kiểm tra đánh giá học sinh Tiểu học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất.	Bà Nguyễn Thị Phương Nghi, Giáo viên Trường Tiểu học Trần Quốc Toản, quận Tân Bình.
51.	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả mô hình giờ ra chơi trải nghiệm khoa học, sáng tạo trong trường Tiểu học.	Bà Nguyễn Thị Bích Quyên, Giáo viên, Tổng phụ trách Trường Tiểu học Yên Thế, quận Tân Bình.

STT	Tên Sáng kiến	Tác giả
52.	Một số biện pháp trong giảng dạy phối hợp giữa giáo viên tiếng Anh với giáo viên bản ngữ (co-teaching).	Bà Đỗ Kim Thủy, Giáo viên Trường Tiểu học Tân Trụ, quận Tân Bình.
53.	Một số biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động làm quen chữ viết cho trẻ 5 - 6 tuổi.	Bà Vũ Thị Châm, Giáo viên Trường Mầm non Hòa Mi, quận Tân Bình.
54.	Một số biện pháp giúp trẻ 5 - 6 tuổi tích cực, hứng thú trong hoạt động làm quen chữ viết.	Bà Cao Nữ Phương Lan, Giáo viên Trường Mầm non Vườn Hồng, quận Tân Bình.
55.	Một số biện pháp chuẩn bị tốt tâm lý cho trẻ 5 - 6 tuổi vào Lớp 1.	Bà Đinh Thị Ngọc Diễm, Giáo viên Trường Mầm non 11, quận Tân Bình.
56.	Quảng bá và phát huy giá trị văn hoá truyền thống thông qua tác phẩm “Lăng Tả quân Lê Văn Duyệt - Nghệ thuật kiến trúc, trang trí, lễ hội”.	Tiến sĩ Bùi Thị Ngọc Trang, Phó Giám đốc Học viện Cán bộ Thành phố.
57.	Giải pháp Xây dựng Khung năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý cấp phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh.	1. Tiến sĩ Lê Thị Linh Trang, Phó Trưởng khoa Khoa Quản lý hành chính, Học viện Cán bộ Thành phố; 2. Tiến sĩ Bùi Hồng Quân, Giảng viên Khoa Quản lý hành chính, Học viện Cán bộ Thành phố.
58.	Một số giải pháp tuyên truyền về xây dựng chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh.	Tiến sĩ Bùi Ngọc Hiền, Trưởng phòng Phòng Quản lý khoa học, thông tin, tư liệu, Học viện Cán bộ Thành phố.
59.	Ứng dụng Công nghệ thông tin trong dạy học môn Lịch sử ở trường Tiểu học.	Bà Nguyễn Thị Hồng Khánh, Giáo viên Trường Tiểu học Bé Văn Đàn, quận Bình Thạnh.
60.	Đổi mới phương pháp dạy Học văn cho học sinh Lớp 1 đáp ứng theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.	Bà Lương Hoàng Mỹ Linh, Giáo viên Trường tiểu học Đồng Đa, quận Bình Thạnh./.

